

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS - ST

Ngày 24 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tạo và ông Trần Quang Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Cao Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST - HS ngày 11 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

HOÀNG ANH T, sinh ngày 07/01/1995, tại xã Cảnh H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Tân T, xã Cảnh H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hải N và bà Hoàng Thị N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/3/2018, bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 14/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 49/2019/HS-ST ngày 14/11/2019. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/04/2024 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị hại: Ông Hoàng Hải N, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn Tân T, xã Cảnh H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố Thủy S, phường Quảng L, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/4/2024, Hoàng Anh T do cần tiền tiêu xài cá nhân, biết bố mẹ đẻ của mình là ông Hoàng Hải N và bà Hoàng Thị N không ở nhà nên đã lén lút vào phòng khách lấy trộm 01(một) chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung loại 55 in, màu đen treo ở trên tường ở phòng khách. Sau khi trộm được tài sản, Tuấn đưa chiếc ti vi ra Quốc lộ 12A xin đi nhờ xe (loại xe đầu kéo) của một người đàn ông không quen biết, đến thị xã Ba Đồn để bán chiếc ti vi vừa trộm cắp được. Khi đến cửa hàng xăng dầu Quy Hương thuộc địa phận phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn thì Tuấn xuống xe, thấy có một người chạy xe thò đứng bên đường nên Tuấn thuê người này chở đến Công ty TNHH Dịch vụ bảo hành Quý Tài có trụ sở tại khu phố 2, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, bán chiếc ti vi trên với số tiền 1.600.000 đồng. Sau khi bán chiếc ti vi, Tuấn vào thành phố Đồng Hới chơi và tiêu xài hết 1.310.000 đồng, còn lại 290.000 đồng Tuấn giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 09/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch đã kết luận: 01 (Một) chiếc ti vi, nhãn hiệu Samsung, 55 inch, màu đen, mã sản phẩm UA55TU8500KXXV, số thứ tự 0A773NDNC09625K đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 4.620.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: Quá trình điều tra, đã thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 (Một) chiếc ti vi, nhãn hiệu Samsung, 55 inch, màu đen, mã sản phẩm UA55TU8500KXXV, số thứ tự 0A773NDNC09625K, đã qua sử dụng.

+ Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) do Hoàng Anh Tuấn tự nguyện giao nộp đang gửi bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch.

Về xử lý vật chứng: Quá điều tra xác minh làm rõ, đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu tài sản như sau: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp tài sản là ông Hoàng Hải Ngô: 01 (Một) chiếc ti vi, nhãn hiệu Samsung, 55 inch, màu đen, mã sản phẩm UA55TU8500KXXV, số thứ tự 0A773NDNC09625K, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/4/2024 ông Hoàng Hải Ngô là bố bị cáo đã tự thỏa thuận với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị Nguyễn Thị Vân Anh hoàn trả lại số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng)

mà chị Anh đã mua lại chiếc ti vi do Hoàng Anh T trộm cắp mà có, chị Vân A đã nhận đủ số tiền trên và cam đoan, cam kết sẽ không khiếu kiện, khiếu nại gì.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSQT ngày 10/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Anh Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/4/2024.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam do Hoàng Anh T tự nguyện giao nộp đang gửi bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch. (Người bị hại ông Hoàng Hải N và bị cáo Hoàng Anh T từ chối nhận số tiền 290.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Vân Anh đã nhận lại đủ số tiền 1.600.000 đồng mà chị Anh đã mua lại chiếc ti vi do Hoàng Anh T trộm cắp mà có)

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Anh T chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Anh T nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Anh T đều thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với hiện trường nơi xảy ra vụ án; các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 08 giờ ngày 06/4/2024, Hoàng Anh T do cần tiền tiêu xài cá nhân, biết bố mẹ đẻ của mình là ông Hoàng Hải N và bà Hoàng Thị N, cư trú tại thôn Tân T, xã Cảnh H, huyện Quảng Trạch không có ở nhà nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, lén lút đột nhập vào phòng khách lấy trộm 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, 55 inch, màu đen, mã sản phẩm UA55TU8500KXXV, số thứ tự 0A773NDNC09625K treo ở trên tường trong phòng khách, có giá trị là 4.620.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hoàng Anh Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện:

Hành vi mà bị cáo Hoàng Anh T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo Hoàng Anh Tuấn là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo Tuấn đã lén lút trộm cắp tài sản của người thân trong gia đình. Vì vậy, cần xét xử nghiêm đối với bị cáo và áp dụng hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, răn đe, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra mặc dù bị cáo không tác động để gia đình bị cáo hoàn trả lại tiền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng bố bị cáo là ông Hoàng Hải Ngô đã tự nguyện hoàn trả lại tiền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt:

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân

thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên toà là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam do Hoàng Anh T tự nguyện giao nộp đang gửi bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch. (Người bị hại ông Hoàng Hải Ngô và bị cáo Hoàng Anh Tuấn từ chối nhận số tiền 290.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Vân Anh đã nhận lại đủ số tiền 1.600.000 đồng mà chị A đã mua lại chiếc ti vi do Hoàng Anh Tuấn trộm cắp mà có)

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp tài sản bị chiếm đoạt, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hoàng Hải N đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Vân A đã nhận đủ số tiền 1.600.000 đồng do bố bị cáo là ông Hoàng Hải N tự nguyện hoàn trả thay cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Liên quan trong vụ án trên có chị Nguyễn Thị Vân A là người mua chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, loại 55 inch, màu đen do Tuấn trộm cắp được mang đến bán, nhưng khi mua chị không biết chiếc ti vi trên là tài sản do Tuấn trộm cắp mà có. Sau khi biết chiếc ti vi có đặc điểm nêu trên là tài sản do Hoàng Anh Tuấn trộm cắp mà có, chị Vân Anh đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an để phục vụ điều tra, xử lý và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Như vậy hành vi trên của chị Anh không cấu thành “Tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, quy định tại Điều 323 của Bộ luật Hình sự nên chỉ nhắc nhở, giáo dục là phù hợp.

Đối với người đàn ông lái xe đầu kéo chở Tuấn cùng chiếc tivi từ xã Cảnh Hóa đến thị xã Ba Đồn và người đàn ông chạy xe thồ chở Tuấn cùng chiếc tivi đến Công ty TNHH Dịch vụ bảo hành Quý Tài, tại khu phố 2, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn để tiêu thụ. Quá trình xác minh không làm rõ được danh tính hai người đàn ông trên, nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có thông tin sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu án phí hình sự

sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Anh T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam do Hoàng Anh Tuấn tự nguyện giao nộp (Đã được chuyển khoản theo ủy nhiệm chi chuyển khoản số 28 ngày 12/6/2024 của Công an huyện Quảng Trạch chuyển khoản cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch).

Vật chứng có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/7/2024); Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định, để yêu cầu xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn